

An Dương, ngày 01 tháng 7 năm 2021

Số: 56/2021/QĐHG - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG

Thẩm phán ra quyết định: Lê Ngọc Phương

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 15 tháng 6 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Nguyễn Thị N; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Văn H; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn H có 01 con chung là Vũ Văn M, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2019. Hai bên thống nhất giao con chung cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N là 2.000.000đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã B (ĐKKH số 11/2018);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Phương

